

Bản án số: 59/2025/HS-ST
Ngày: 12/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và bà Vũ Thị Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4
- Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Lý; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 –
Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 47/2025/TLST - HS
ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/QĐXXST
– HS ngày 29 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Thị N; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1994 tại xã Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn F, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Họ và tên cha: Hồ Khắc N1, sinh năm 1964.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1969.

Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ ba;

Chồng: Hồ Sỹ H, sinh năm 1992.

Con: có 01 con, sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/9/2025 cho đến
nay (có mặt).

Bị hại: 1. Cháu Hồ Sỹ Minh U, sinh ngày 29/6/2021 (Đã chết).

Địa chỉ: Thôn F, xã Q, tỉnh Nghệ An.

2. Cháu Hồ Sỹ Anh Q, sinh ngày 18/11/2019 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn F, xã Q, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật của bị hại Hồ Sỹ Minh U, Hồ Sỹ Anh Q:

Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2003 (Có mặt).

Trú tại: Thôn F, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 (Có mặt).

Trú tại: Thôn F, xã Q, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Lê Đức Đ, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

3. Anh Lê Đức T1, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn A, xã Q, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 12/7/2025, bị cáo Hồ Thị N có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73N3-3062 chở cháu Hồ Sỹ Minh U ngồi phía trước xe và cháu Hồ Sỹ A Q ngồi phía sau xe đi theo tuyến đường liên thôn F, xã Q đến đoạn ngã ba giao nhau hướng đi thôn G - thôn A và thôn F, xã Q. Thời điểm này, có anh Lê Đức T1 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37C-282.39 đi trên tuyến đường liên thôn hướng từ thôn G - thôn A, xã Q, tỉnh Nghệ An đến ngã ba giao nhau nói trên. Khi đi gần đến ngã ba giao nhau thì anh Lê Đức T1 điều khiển xe giảm tốc độ, bật đèn báo hiệu, di chuyển vào phần đường phía bên phải để rẽ phải đi vào đường thôn F, xã Q. Lúc này, bị cáo điều khiển xe mô tô gần đến ngã ba giao nhau thì rẽ trái và di chuyển sang phần đường phía bên trái theo hướng di chuyển của mình sau đó đi vào phần lề đất tiếp giáp lề đường phía Bắc của đường liên thôn G - thôn A rồi đi lên mặt đường qua mép đường liên thôn để đi ngược chiều phía bên trái làn đường. Do bánh trước xe mô tô của bị cáo điều khiển bị trượt nên làm cho xe bị ngã nghiêng sang bên phải theo hướng di chuyển của xe mô tô dẫn đến cụm tay lái, gương chiếu hậu bên trái xe mô tô va chạm với mặt lán thành ngoài của lớp ngoài dây bánh lốp phía sau bên phải xe ô tô do anh Lê Đức T1 điều khiển làm cho bị cáo, cháu Hồ Sỹ Minh U và cháu Hồ Sỹ A Q ngã ra đường thì bị dây bánh lốp sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 37C-282.39 chèn lên phần đầu, cụm tay lái của xe mô tô biển kiểm soát 73N3-3062 và vùng đầu của cháu Hồ Sỹ Minh U.

Hậu quả: Cháu Hồ Sỹ Minh U bị tử vong tại hiện trường, xe mô tô biển kiểm soát 73N3-3062 bị hư hỏng thiệt hại số tiền 1.047.600 đồng. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện, đồng thời trưng cầu giám định nguyên nhân chết của cháu Hồ Sỹ Minh U, giám định dấu vết cơ học xác định chiều hướng di chuyển, vị trí va chạm của xe mô tô do bị cáo điều khiển và xe ô tô do anh Lê Đức T1 điều khiển trên hiện trường và phương tiện ngay tại thời điểm xảy ra tai nạn. Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã

tiến hành thu giữ 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston, dung lượng 64Gb, màu đen của anh Lê Đức T1 có chứa tệp video có tên “hiv00220.mp4” liên quan đến vụ việc tai nạn giao thông.

- Bản kết luận giám định tử thi số 258/KLGĐTT-KTHS ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Hồ Sỹ Minh U do vỡ, sập xương hộp sọ; dập não, xuất huyết não do chấn thương”.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT -VKSHM, ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An đã truy tố bị cáo Hồ Thị N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Thị N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ Thị N từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo Hồ Thị N đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân cháu Hồ Sỹ Minh U số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), hiện nay đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo, đại diện theo uỷ quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, sơ đồ bản ảnh hiện trường, kết luận luận giám định hiện trường tai nạn có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 12/7/2025, tại ngã ba giao nhau giữa đường liên thôn theo hướng đi thôn G - thôn A và hướng đi thôn F, xã Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo đã điều khiển xe mô tô chở cháu Hồ Sỹ Minh U và cháu Hồ Sỹ A Q đi sai phần đường quy định dẫn đến cụm tay lái, gương chiếu hậu bên trái xe mô tô đã va chạm với mặt lán thành ngoài của lớp ngoài dây bánh lốp phía sau bên phải xe ô tô do anh Lê Đức T1 điều khiển. Hậu quả cháu Hồ Sỹ Minh U ngã ra đường và bị dây bánh lốp phía sau bên phải xe ô tô chèn qua vùng đầu tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết người.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do không chấp hành luật lệ giao thông nên đã gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm chết người.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hồ Thị N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của bị hại và gây ra tổn thất tinh thần cho người thân bị hại. Tai nạn giao thông hiện nay là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Trong vụ án này xem xét lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 10 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm cháu Hồ Sỹ Minh U bị tử vong. Xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả mà bị cáo đã gây cần thiết phải xử phạt nghiêm đúng với tính chất, hành vi, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Đáng ra cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn và lời trình bày tại phiên toà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, bản thân bị cáo mới sinh con, bố bị cáo đang bị ung thư thực quản di căn phổi, giữa bị cáo và bị hại cháu Hồ Sỹ Minh U là mợ cháu với nhau. Bố chồng và anh chồng (là bố của bị hại Hồ Sỹ Minh U) của bị cáo cũng vừa mất, việc cháu U tử vong cũng ít nhiều ảnh hưởng đến tinh thần của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý để tạo điều kiện cho bị cáo có thời

gian cũng như điều kiện để chăm sóc con mới sinh. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Mức hình phạt như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, để tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện đi lại làm việc nuôi con nên không cần thiết phải cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân cháu Hồ Sỹ Minh U số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), hiện nay đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm cũng không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo nên miễn xét.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với anh Lê Đức T1 là người điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 37C-282.39 có va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 73N3-3062 do bị cáo điều khiển, tuy nhiên tại thời điểm xảy ra va chạm, anh Lê Đức T1 điều khiển xe ô tô đi đúng phần đường bên phải nên hành vi của anh Lê Đức T1 không phạm tội.

Đối với cháu Hồ Sỹ A Q là người ngồi trên xe bị tai nạn sau khi xảy ra tai nạn cháu Q không bị tổn thương trên cơ thể, gia đình cháu Q cũng không có yêu cầu đề nghị gì nên miễn xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu ĐONGFENG, màu sơn vàng, biển kiểm soát 37C-282.39; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Angel X, biển kiểm soát 73N3-3062; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston, dung lượng 64Gb, màu đen. Đây là tài sản hợp pháp của ông Lê Đức Đ, bà Nguyễn Thị T và anh Lê Đức T1 nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định.

Đối với 01 Giấy phép lái xe số 401173004123, Hạng A1 thu giữ của bị cáo do không cấm hành nghề lái xe nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu HIKSEMI, màu trắng, dung lượng 8Gb, bên trong có chứa tệp video có tên “hiv00220.mp4” được niêm phong trong phong bì bưu điện cần tiếp tục tạm giữ để lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo đã có đơn xin miễn tiền án phí nên miễn tiền án hình sự cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/11/2025) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Hồ Thị N cho UBND xã Q, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Hồ Thị N 01 Giấy phép lái xe số 401173004123, Hạng A1 có giá trị không thời hạn. (Đã trả cho bị cáo tại phiên tòa).

Tạm giữ 01 chiếc USB nhãn hiệu HIKSEMI, màu trắng, dung lượng 8Gb, bên trong có chứa tệp video có tên “hiv00220.mp4” được niêm phong trong phong bì bưu điện để lưu theo hồ sơ vụ án

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T3; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Thị N.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bảy Vũ Thị T2

Nguyễn Hữu H2

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; đại diện cho bị hại;
- Người liên quan
- VKSND khu vực 4 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy